

# ĐẶC TÍNH CỦA NGƯỜI LÃNH ĐẠO THANH NIÊN

*Characteristics of Youth Leaders / Youth Ministers*

do/by Mục Sư Jim Klassen

Cùng với việc cầu nguyện và học Kinh Thánh thường xuyên,

*Together with the disciplines of regular prayer and Bible study,*

người lãnh đạo thanh niên cũng cần phải có trái của Đức Thánh Linh--tức là

*a Youth Leader / Youth Minister also needs the fruit of the Spirit--namely,*

yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhin nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ

*love, joy, peace, patience, kindness, goodness, faithfulness, gentleness, self-control*

Tình Yêu Thương là Số Một (I Cô-rinh-tô 13) / *Love is Number One (I Corinthians 13)*

Vài đặc điểm nữa có thể được tóm lại theo chữ ENTHUSIASTIC(hăng hái)[I Cô.9:16]

*A few other Youth Pastor/Leader characteristics can be summarized using E.N.T.H.U.S.I.A.S.T.I.C. [I Cor. 9:16]*

Enduring-- \_\_\_\_\_ (Rô-ma 5:3-5, II Ti-mô-thê 4:7 / *Rms 5:3-5, I Tim 4:7*)

Neighborly-- \_\_\_\_\_ (II Cô-rinh-tô 5:18 / *II Corinthians 5:18*)

[TEV 'task of making friends for God' = 'việc kết bạn cho ĐCT']

Truthful-- \_\_\_\_\_ (Ma-thi-ơ 5:37, Ê-phê-sô 4:15 / *Matt 5:37, Eph 4:15*)

Humble-- \_\_\_\_\_ (I Phi-e-rơ 2:17; 3:15 / *I Peter 2:17; 3:15*)

Unifying-- \_\_\_\_\_ (Phi-líp 2:1-2 / *Philippians 2:1-2*)

Sacrificial-- \_\_\_\_\_ (I Cô 9:22, Hê-bơ-rơ 12:1 / *I Cor. 9:22, Heb 12:1*)

Innovative-- \_\_\_\_\_ (Công Vụ 18:2-3 / *Acts 18:2-3*)

Affirming-- \_\_\_\_\_ (Hê-bơ-rơ 3:13 / *Hebrews 3:13*)

Serving-- \_\_\_\_\_ (Mác 10:42-45 / *Mark 10:42-45*)

Thankful-- \_\_\_\_\_ (Phi-líp 1:3; 4:6 / *Philippians 1:3; 4:6*)

Industrious-- \_\_\_\_\_ (I Ti-mô-thê 4:15 / *I Timothy 4:15*)

Content-- \_\_\_\_\_ (Phi-líp 4:12 / *Philippians 4:12*)